TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 213/2017/QĐST-HNGĐ	*Thọ Xuân, ngày 21 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 190/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2017, giữa: Chị Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1987, địa chỉ: xx N, phường E, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk và anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1981, địa chỉ: thôn 3 H, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thanh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Võ Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thanh B tự nguyện, thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Võ Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thanh B thống nhất vợ chồng có 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Bình M, sinh ngày 03/01/20xx, hiện cháu M đang ở với anh B; Anh Nguyễn Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng con chung; Chị Võ Thị Mỹ H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Võ Thị Mỹ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị Võ Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thanh B thống nhất không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thanh B thỏa thuận chị Võ Thị Mỹ H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp; Chị Võ Thị Mỹ H được nhận lại số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000649 ngày 08/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND phường E;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến